

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 29-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh B, sinh năm 1990 tại Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hoà); Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thanh Q và bà Trang Thị Hòa V; Có vợ Đặng Thị Lệ Q1 và 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Phan Thanh B bị tạm giữ từ ngày 14/01/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phan R – T, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh K (có mặt).

2. Trần Ngọc T (tên gọi khác: S), sinh năm 1980 tại Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hoà); Nơi cư trú: tổ dân phố H, phường P, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị P; Có vợ Trần Thùy Như N1 (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 23/11/2007 bị Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, chấp hành xong hình phạt ngày 17/01/2009.

Bị cáo Trần Ngọc T bị tạm giữ từ ngày 20/01/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phan R – T, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh K (có mặt).

3. Huỳnh Hữu N2, sinh năm 1991 tại Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa); Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường P, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Hữu N3 (đã chết) và bà Phan Thị Như T1; Có vợ Nguyễn Thị Kim Mỹ C và 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Huỳnh Hữu N2 bị tạm giữ từ ngày 13/01/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phan R – T, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh K (có mặt).

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Phạm V1, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại Hẻm E đường N, khu phố C, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phối hợp Công an phường M phát hiện và bắt quả tang Huỳnh Hữu N2 đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất nghi là ma túy. Tạm giữ trong túi quần bên phải (phía trước) của N2 01 vỏ gói thuốc lá hiệu COTAB đựng 01 nỏ thủy tinh bị bể, 01 gói nylon miệng khép kín chứa tinh thể màu trắng bên ngoài dán kín bằng băng keo đen (ký hiệu M1) N2 khai là ma túy; 01 túi nylon màu trắng dạng miệng khép kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2), N2 khai là đường phèn; Tạm giữ trong túi nylon màu trắng treo phía trước xe của N2 01 ly thủy tinh quần bằng băng keo đen cố định với 01 miệng chai nhựa màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ trên có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh bên trong còn dính tinh thể màu trắng (ký hiệu M3); 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M4) N2 khai là ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của N2 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, bị nứt màn hình; 01 xe mô tô hiệu JANUS màu xanh, biển số 85B1-98418.

Huỳnh Hữu N2 khai gói ma túy bị tạm giữ khi bắt quả tang là mua của Phan Thanh B, sinh năm 1990, cư trú tại: Khu phố B, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Thanh B, tạm giữ của B 01 điện thoại hiệu S1 màu đen, gắn sim 1: 0796440764, sim 2: 0917430008. Qua khám xét không phát hiện tạm giữ chất ma túy và đồ vật có liên quan.

Qua điều tra xác định ngày 13/01/2025, tại nhà Trần Ngọc T, sinh năm 1980 thuộc khu phố F, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, Phan Thanh B và Nguyễn Ngọc T2 có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Khám xét khẩn

cấp chỗ ở của T2, tạm giữ 01 chai nhựa màu xanh trên nắp đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nước, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh dính chất màu nâu – trắng (Ký hiệu M).

Ngày 20/01/2025, Trần Ngọc T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đầu thú hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh rêu, mặt khóa mở màn hình 111, gắn sim số 08559559, số IMEI 1: 861866066199771/01, số IMEI 2: 861866066199763/01.

Căn cứ kết quả điều tra xác định: Ngày 11/01/2025, Huỳnh Hữu N2 sử dụng điện thoại cài đặt Zalo liên hệ với Phan Thanh B nhờ B mua giúp 750.000 đồng ma túy đá. B đồng ý, N2 chuyển khoản cho B 750.000 đồng. B không mua được ma túy mà dùng số tiền này để chơi game. B và N2 thống nhất số tiền 750.000 đồng B sẽ trả lại cho N2 sau. Khoảng 10 giờ ngày 13/01/2025, Phan Thanh B đã liên hệ và mua ma túy của Lê H, tạm trú ở khu phố A, phường K, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận 01 gói ma túy với giá 01 triệu đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Phạm V1, sinh năm 1995, cư trú tại: Khu phố C, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (là thợ đang sửa nhà cho B) chở Phan Thanh B đi mua sắt để sửa nhà. Tại tiệm sắt, B rủ V1 đến nhà T sử dụng ma túy, V1 đồng ý. Sau đó V1 chở B đến nhà T. Trên đường đi, B sử dụng điện thoại hiệu S1 màu đen gọi zalo cho Trần Ngọc T rủ T sử dụng ma túy và nói đang cùng V1 đến nhà T để sử dụng ma túy, T đồng ý và nói đang đi làm thuê bên ngoài, B và V1 cứ đến trước, T xong việc sẽ về sau.

Đến 15 giờ 02 phút cùng ngày, V1 sử dụng xe máy của V1 chở B đến nhà T. B biết số mặt khóa khóa nhà T nên mở cửa vào. B lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có ở nhà T (bộ dụng cụ là do B chế tạo, đã từng dùng để sử dụng ma túy tại nhà T), đổ một phần ma túy mà B mang theo vào bộ dụng cụ rồi đưa cho V1 sử dụng ma túy. B và V1 sử dụng ma túy đến 16 giờ 28 phút thì T đi làm về, T sử dụng ma túy cùng B và V1. B gọi và nhắn tin zalo rủ Huỳnh Hữu N2 đến nhà T để sử dụng ma túy. Lúc 17 giờ 27 phút cùng ngày, Huỳnh Hữu N2 điều khiển xe 85B1-984.18 đến nhà T, N2 mở cửa bước vào làm T giật mình do T không biết trước việc N2 đến, T khó chịu và nói B đuổi nhân về. Lúc này, N2 ngồi sau lưng V1, B đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho N2 sử dụng rồi nói N2 đi về. B đưa N2 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nylon dạng miệng khép dính chứa ma túy để N2 mang về sử dụng. Khi B ném gói ma túy cho N2 thì gói ma túy rơi trước mặt V1, theo phản xạ tự nhiên nên V1 cầm gói ma túy đưa cho N2. Đến 17 giờ 31 phút, N2 điều khiển xe 85B1-984.18 rời khỏi nhà T và mang gói ma túy mà B cho về nhà của N2 rồi phân gói ma túy ra thành 02 gói cất giấu để sử dụng. T, B, V1 tiếp tục sử dụng ma túy đến 19 giờ 01 phút cùng ngày thì B và V1 đi về. Toàn bộ quá trình các đối tượng ra vào nhà T vào ngày 13/01/2025 được camera an ninh của Công an phường P ghi nhận.

Tại Bản kết luận giám định số 33/KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng K (PC 09) Công an tỉnh N, kết luận:

Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M3, M) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là:

- M1 có khối lượng: 0,1082g (không phẩy một không tám hai gam);
- M3 có khối lượng: 0,0141g (không phẩy không một bốn một gam);
- M4 có khối lượng: 0,0164g (không phẩy không một sáu bốn gam);

Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định không phải là chất ma túy. M2 có khối lượng: 1,9758g (một phẩy chín bảy năm tám gam).

Tại Bản kết luận giám định số 34/KL-KTHS ngày 22/01/2025 của Phòng K (PC 09) Công an tỉnh N, kết luận:

Chất màu nâu trắng (ký hiệu M) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là: 0,0045g (không phẩy không không bốn năm gam).

Cáo trạng số 11/CT-VKSPRTC ngày 18/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Phan Thanh B và Trần Ngọc T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố Huỳnh Hữu N2 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Phan Thanh B và Trần Ngọc T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị cáo Huỳnh Hữu N2 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh B mức án 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc T mức án 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu N2 mức án 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo để các bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 15 giờ ngày 13/01/2025 tại nhà của bị cáo Trần Ngọc T thuộc khu phố F, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là tổ dân phố H, phường P, tỉnh Khánh Hòa) bị cáo Phan Thanh B đã rủ rê, cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng với Huỳnh Hữu N2, Trần Ngọc T, Nguyễn Phạm V1 sử dụng trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận (Nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa) truy tố bị cáo Phan Thanh B và Trần Ngọc T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b (đối với 02 người trở lên) khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/01/2025 tại hẻm E, đường N, khu phố C, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tổ dân phố C, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa) lực lượng công an phát hiện bắt quả tang Huỳnh Hữu N2 có hành vi tàng trữ 0,1387gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận (Nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa) truy tố bị cáo Huỳnh Hữu N2 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Các bị cáo Phan Thanh B, Trần Ngọc T và Huỳnh Hữu N2 là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, cho thấy các bị cáo bất chấp hậu quả và xem thường pháp luật. Hành vi tổ chức, tàng trữ trái phép chất ma túy là rất nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần có hình phạt nghiêm minh, tương xứng đối với các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi bị phát hiện bị cáo B và bị cáo N2 đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để mở rộng điều tra, phát hiện tội phạm mới. Bị cáo B và bị cáo N2 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Bị cáo T sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N2 có ông cố ngoại, bà cố ngoại và bị cáo B có ông cố nội, bà cố nội có công Cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trong vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo B và bị cáo T cùng đồng Phạm, tuy nhiên đây là đồng phạm mang tính giản đơn.

Bị cáo B với vai trò chính, tham gia tích cực hơn bị cáo T. B rủ rê T, V1 và N2 cùng sử dụng ma túy; B cung cấp ma túy và bộ D sử dụng ma túy cho B, T, V1 và N2 cùng sử dụng nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo T.

Bị cáo T sau khi được B rủ sử dụng ma túy đã đồng ý để B tới nhà T để tổ chức sử dụng ma túy. So với B thì vai trò của T hạn chế hơn nên mức án thấp hơn bị cáo B.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ đồ vật, bao gói theo Kết luận giám định số 33 /KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh N. 01 túi niêm phong có mã số: NS1-1903085 bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ đồ vật, bao gói theo Kết luận giám định số 34 /KL- KTHS ngày 22/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh N. 01 gói niêm phong bên trong có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ly thủy tinh quán băng keo đen cố định với 01 miệng chai nhựa màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ trên có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng. 01 gói niêm phong bên trong có 01 vỏ gói thuốc lá hiệu COTAB bên trong có 01 nỏ thủy tinh bị bể. Đây là những dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy thu của Huỳnh Hữu N2, Trần Ngọc T. Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu S1 màu đen, bị nứt màn hình, mật khẩu mở khóa màn hình là hình vẽ 2589, số IMEI 1: 357648105537133/01, số IMEI 2: 357649105537131/01 có gắn 01 sim số 0814587590, 01 sim số 0785435247 của bị cáo N2; 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen, mật khẩu mở màn hình vẽ 2589, có gắn sim 1: 0796440764, sim 2: 0917430008, có số IMEI 1: 351359622094855/01, số IMEI 2: 351359622094857/01 của bị cáo B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh rêu, mật khẩu mở màn hình 111, gắn sim số 08559559, số IMEI 1: 861866066199771/01, số IMEI 2: 861866066199763/01. Đây là những phương tiện mà N2, B, T dùng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là có căn cứ;

01 xe mô tô hiệu JANUS màu xanh, biển số 85B1-98418, số máy E3Y8E086053, số khung RLCSEC820JY086045 tạm giữ của Huỳnh Hữu N2 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim Mỹ C. Việc N2 dùng xe trên để vận chuyển trái phép chất ma túy bà C không biết, nên Cơ quan điều tra trả xe trên cho bà C là phù hợp.

Đối với Nguyễn Phạm V1: ngày 13/01/2025, tại nhà của Trần Ngọc T, khi Phan Thanh B ném tép ma túy cho Huỳnh Hữu N2 nhưng rơi trước mặt V1, V1 đã nhặt tép ma túy đưa cho N2. Qua điều tra xác định B và N2 không có bàn bạc trao đổi gì với V1 liên quan đến tép ma túy mà B ném cho N2 và V1 cũng không có động cơ phạm tội khi nhặt tép ma túy đưa cho N2. Cơ quan điều tra đã đề nghị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Lê H: Phan Thanh B khai nhận nguồn gốc chất ma túy mà B có để tổ chức sử dụng trái phép vào ngày 13/01/2025 là mua của Lê H, sinh năm 1953; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố B, phường P, tỉnh Khánh Hòa. Ngày 09/6/2025 tại Cơ quan điều tra, Lê H khai nhận có bán ma túy cho B vào ngày 13/01/2025. Do thời hạn điều tra không đủ để xác minh làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của H. Vì vậy, Cơ quan điều tra có Quyết định tách hành vi có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy của Lê H để tiếp tục điều tra bằng 01 vụ án khác là phù hợp.

Đối với 0,0045 gam chất ma túy loại Methamphetamine dính trong nỏ thủy tinh tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Trần Ngọc T. Do không đủ định lượng và Trần Ngọc T không có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Trần Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thanh B, Trần Ngọc T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Huỳnh Hữu N2 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh B 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2025.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T 07 (B1) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2025.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hữu N2 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ đồ vật, bao gói theo Kết luận giám định số 33 /KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh N. 01 túi niêm phong có mã số: NS1-1903085 bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ đồ vật, bao gói theo Kết luận giám định số 34 /KL- KTHS ngày 22/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh N. 01 gói niêm phong bên trong có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ly thủy tinh quần băng keo đen cố định với 01 miệng chai nhựa màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ trên có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng. 01 gói niêm phong bên trong có 01 vỏ gói thuốc lá hiệu COTAB bên trong có 01 nỏ thủy tinh bị bể.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, bị nứt màn hình, mật khẩu mở khóa màn hình là hình vẽ 2589, số IMEI 1: 357648105537133/01, số IMEI 2: 357649105537131/01 có gắn 01 sim số 0814587590, 01 sim số 0785435247; 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen, mật khẩu mở màn hình vẽ 2589, có gắn sim 1: 0796440764, sim 2: 0917430008, có số IMEI 1: 351359622094855/01, số IMEI 2: 351359622094857/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh rêu, mật khẩu mở màn hình 111, gắn sim số 08559559, số IMEI 1: 861866066199771/01, số IMEI 2: 861866066199763/01.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 14 giờ 00 phút, ngày 18/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Thanh B, Trần Ngọc T, Huỳnh Hữu N2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/8/2025./.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Khánh Hoà; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND khu vực 5;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh K;
- Cơ quan THADS tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

Nguyễn Xuân Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Út Trần Hoàng Liên

Nguyễn Xuân Hùng

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Ninh Thuận; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

Nguyễn Xuân Hùng

